

Bản án số: 350/2023/HSST
Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V,
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Đặng Song Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành L - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 361/2023/HSST ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 363/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1986 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; giới tính: Nam; Nơi thường trú: 90/7 đường M, Phường D, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi ở: 1 đường T, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị Ngọc A;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 13/7/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 126/2020/QĐ-TA thời hạn 18 (mười tám) tháng.

Nhân thân:

- Ngày 9/12/2008, bị Ủy ban nhân dân tỉnh B ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục số 4436/QĐ-UBND thời hạn B (hai mươi bốn) tháng.

- Ngày 23/10/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 185/2012/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2017, đã chấp hành xong phần án phí của bản án trên.

- Ngày 8/01/2018, bị **Công an thành phố V** ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 289/QĐ-XPHC về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” với mức phạt 750.000 đồng.

Bị cáo bị bắt ngày 15 tháng 6 năm 2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ **Công an thành phố V** (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/6/2023, tại trước địa chỉ **D đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**, **Công an phường N, thành phố V** bắt quả tang **Nguyễn Ngọc P** có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng đồng thời thu giữ vật chứng và các tài sản liên quan đến vụ án.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, **Công an phường N** đã chuyển đối tượng, hồ sơ vụ án cùng vật chứng và các tài sản đã thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố V** để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, **Nguyễn Ngọc P** khai nhận: Bản thân **P** nghiện ma túy từ năm 2020. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên ngày 15/6/2023, **P** điều khiển xe mô tô hiệu SH300i, biển số 72A1-002.59 đi tới khu vực **đường L, phường T, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** gặp người phụ nữ tên **L1** (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 (ba) gói ma túy đá với giá 5.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, **P** cất giấu trong người và đến đứng trước địa chỉ **D đường B, phường N, thành phố V** thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật như trên (các bút lục điều tra từ số 44 đến **số E**).

Lời khai của **Nguyễn Ngọc P** phù hợp với chứng cứ thu thập được, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh **Nguyễn Đình D**.

Tại Bản kết luận giám định số 275/KL ngày 23/6/2023 của **Phòng K Công an tỉnh B**, kết luận: Mẫu gửi giám định có khối lượng 7,6687 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

* Cơ quan chức năng tiến hành thu giữ vật chứng gồm:

- 03 (ba) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt; qua giám định có khối lượng 7,6687 gam, là ma túy, loại Methamphetamine;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH300i màu Trắng-đen, biển số: 72A1-002.59, số máy: NF02E6144225, số khung: ZDCNF02DOEF284298;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, số IMEI: 359216075941939.

* Xử lý vật chứng: Qua xác minh, xe mô tô hiệu Honda SH300i màu trắng đen, biển số: 72A1-002.59, số máy: NF02E6144225, số khung: ZDCNF02DOEF284298 do ông **Lâm Quốc C1** (sinh năm 1960, Nơi thường trú và nơi ở: **5 đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông **C1** cho **P** mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết **P** sử dụng xe để thực

hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả xe cho ông C1.

Số vật chứng còn lại được chuyển giao cho Cục Thi hành án dân sự thành phố V bảo quản chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 358/CT-VKSTPVT ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Nguyễn Ngọc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo mức án từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 275 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, số IMEI: 359216075941939 là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 15/6/2023, tại trước địa chỉ D đường B, phường N, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an phường N, thành phố V bắt quả tang Nguyễn Ngọc P đang tàng trữ trái phép 7,6687 gam, là ma túy, loại

Methamphetamine. Bị cáo khai tàng trữ số ma túy này nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Xét bị cáo không có công việc ổn định, thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác; ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo từng bị xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi trở về địa phương, bản thân không lo tu chí làm ăn mà còn ham chơi, đua đòi, tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm theo quy định pháp luật, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án có trong 01 (một) phong bì niêm phong số 275 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Phòng K Công an tỉnh B do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, số IMEI: 359216075941939 là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH300i màu trắng-đen, biển số: 72A1-002.59, số máy: NF02E6144225, số khung: ZDCNF02DOEF284298. Qua xác minh, xe mô tô trên do ông Lâm Quốc C1 (sinh năm 1960, Nơi thường trú và nơi ở: 5 đường T, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên chủ sở hữu. Qua làm việc, ông C1 cho bị cáo mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để thực hiện hành vi phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả xe cho ông C1 là phù hợp quy định pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Ngọc P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc P 06 (sáu) năm tù**, thời hạn tù được tính từ ngày 15 tháng 6 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án có trong 01 (một) phong bì niêm phong bì niêm phong số 275 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của **Phòng K Công an tỉnh B**.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 plus màu vàng, số IMEI: 359216075941939.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 61/BB-CCTHADS ngày 29 tháng 11 năm 2023.

3. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP. V;
- Công an TP. V;
- Thi hành án dân sự TP. V;
- Nhà tạm giữ Công an TP. V;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường